

THÔNG TIN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC NĂM 2026 CẬP NHẬT
(Hình thức đào tạo: Chính quy)

*(Ban hành theo Quyết định số 75/QĐ-ĐHSD ngày 24 tháng 02 năm 2026
của Trường Đại học Sao Đỏ)*

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở đào tạo: Trường Đại học Sao Đỏ

2. Mã trường: SDU

3. Địa chỉ các trụ sở (trụ sở chính và phân hiệu):

Trụ sở chính: Số 76, Nguyễn Thị Duệ, phường Chu Văn An, thành phố Hải Phòng.

4. Địa chỉ trang thông tin điện tử của cơ sở đào tạo: <https://saodo.edu.vn>

5. Địa chỉ công khai quy chế tuyển sinh: <https://saodo.edu.vn/vi/news/dai-hoc-chinh-quy>

6. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh:

0862 15 05 69 - 0838 15 05 69 - 0981 116 388

7. Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động của cơ sở đào tạo:

<https://saodo.edu.vn>

II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

1. Quy tắc quy đổi độ lệch điểm ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức xét tuyển cập nhật

1.1. Ngưỡng đầu vào

1.1.1. Ngưỡng đầu vào sẽ được Trường thông báo ngay sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026, trên Cổng thông tin điện tử của Trường <https://saodo.edu.vn>

1.1.2. Ngưỡng đầu vào đối với chương trình đào tạo giáo viên, chương trình đào tạo thuộc lĩnh vực pháp luật

a) Đối với phương thức 2 xét tuyển sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026: thí sinh đạt ngưỡng đầu vào do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố.

b) Đối với phương thức 3,4,5 (xét tuyển sử dụng kết quả học tập cấp THPT; xét tuyển dựa vào kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội, kết quả thi đánh giá tư duy của Đại học Bách khoa Hà Nội tổ chức; xét tuyển kết hợp) thí sinh phải đạt ngưỡng đầu vào theo quy định tại mục II.1.1.1 hoặc:

Thí sinh có kết quả trung bình chung học tập được đánh giá mức tốt (học lực xếp loại từ giỏi trở lên) cả năm lớp 12 (kết quả học tập 02 học kỳ năm cuối cấp đối với đối tượng trung học nghề và tương đương) và tổng điểm 03 môn thi tốt nghiệp THPT theo tổ hợp xét tuyển (hoặc sử dụng điểm thi môn Toán, Ngữ văn và một môn thi khác) đạt 18,00 điểm trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT (điểm thi tốt nghiệp trung học nghề) từ 8,50 trở lên.

c) Đối với thí sinh đã tốt nghiệp trình độ trung cấp trở lên cùng nhóm ngành dự tuyển vào trình độ đại học chương trình đào tạo giáo viên, chương trình thuộc lĩnh vực pháp luật ngưỡng đầu vào được áp dụng một trong các tiêu chí sau:

- Kết quả trung bình chung học tập đánh giá mức tốt (học lực xếp loại từ giỏi trở lên) hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa cấp THPT đạt từ 8,00 trở lên theo thang điểm 10;

- Tốt nghiệp THPT loại giỏi trở lên hoặc kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức khá (học lực xếp loại khá) và có 03 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo;

- Tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học đạt loại giỏi trở lên;

- Tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc trình độ cao đẳng hoặc trình độ đại học đạt loại khá và có 03 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo.

1.1.3. Ngưỡng đầu vào đối với chương trình đào tạo khác

- Thí sinh có tổng điểm 03 môn thi kỳ thi tốt nghiệp THPT (kỳ thi trung học nghề đối với đối tượng trung học nghề) các năm theo tổ hợp xét tuyển (hoặc sử dụng điểm thi môn Toán, Ngữ văn và một môn thi khác) đạt tối thiểu 15,00 điểm theo thang điểm 30, áp dụng đối với thí sinh thi tốt nghiệp từ năm 2026.

- Đối với thí sinh tốt nghiệp trước năm 2026: Ngưỡng đầu vào sẽ được Trường thông báo ngay sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026, trên Cổng thông tin điện tử của Trường <https://saodo.edu.vn>

1.2. Quy tắc quy đổi độ lệch điểm

- Trường công bố quy tắc quy đổi độ lệch điểm ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển của các phương thức xét tuyển, tổ hợp xét tuyển theo hướng dẫn thống nhất của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thời gian công bố mủn nhất cùng thời gian công bố ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào trên Cổng thông tin điện tử của Trường <https://saodo.edu.vn>

2. Số lượng tuyển sinh cập nhật

- Mã trường: SDU

- Địa chỉ đào tạo: Số 76, Nguyễn Thị Duệ, phường Chu Văn An, thành phố Hải Phòng.

- Phương thức tuyển sinh sử dụng xét tuyển cho tất cả các ngành đào tạo:

+ Phương thức 1: Xét tuyển thẳng;

+ Phương thức 2: Xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT;

+ Phương thức 3: Xét tuyển dựa vào kết quả học tập THPT;

+ Phương thức 4: Xét tuyển sử dụng kết quả thi ĐGNL của ĐH QG Hà Nội, ĐGTD của ĐH Bách khoa Hà nội;

+ Phương thức 5: Xét tuyển kết hợp.

- Số lượng tuyển sinh

TT	Mã xét tuyển	Ngành đào tạo	Mã ngành	Số lượng tuyển sinh	Tổ hợp môn xét tuyển
1	7510201	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	7510201	115	A00: Toán, Vật lí, Hóa học A01: Toán, Vật lí, Tiếng Anh A07: Toán, Lịch sử, Địa lí A09: Toán, Địa lí, GD&ĐT B00: Toán, Hóa học, Sinh học C01: Toán, Ngữ văn, Vật lí C02: Toán, Ngữ văn, Hóa học C03: Toán, Ngữ văn, Lịch sử C04: Toán, Ngữ văn, Địa lí D01: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh D07: Toán, Hóa học, Tiếng Anh C14: Toán, Ngữ văn, GD&ĐT X01: Toán, Ngữ văn, GD&ĐT & PL X02: Toán, Ngữ văn, Tin học X03: Toán, Ngữ văn, CN CN X04: Toán, Ngữ văn, CN NN X21: Toán, Địa lí, GD&ĐT & PL
2	7510205	Công nghệ kỹ thuật ô tô	7510205	305	
3	7510301	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	7510301	240	
4	7480201	Công nghệ thông tin	7480201	85	
5	7540204	Công nghệ dệt, may	7540204	20	
6	7520216	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	7520216	400	
7	7520114	Kỹ thuật cơ điện tử	7520114	65	
8	7480107	Trí tuệ nhân tạo	7480107	30	
9	7340301	Kế toán	7340301	50	
10	7340101	Quản trị kinh doanh	7340101	50	
11	7310109	Kinh tế số	7310109	30	
12	7510605	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	7510605	30	
13	7340122	Thương mại điện tử	7340122	30	
14	7340201	Tài chính - Ngân hàng	7340201	30	
15	7460112	Toán ứng dụng	7460112	30	

TT	Mã xét tuyển	Ngành đào tạo	Mã ngành	Số lượng tuyển sinh	Tổ hợp môn xét tuyển
16	7220204	Ngôn ngữ Trung Quốc	7220204	300	D01: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh D04: Ngữ văn, Toán, Tiếng Trung D15: Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Anh D66: Ngữ văn, GDCD, Tiếng Anh D71: Ngữ văn, GDCD, Tiếng Trung
17	7220201	Ngôn ngữ Anh	7220201	20	C00: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí C03: Ngữ văn, Toán, Lịch sử C04: Ngữ văn, Toán, Địa lí C14: Toán, Ngữ văn, GDCD X01: Ngữ văn, Toán, GDKT&PL X74: Ngữ văn, Địa lí, GDKT&PL X78: Ngữ văn, GDKT&PL, Tiếng Anh X90: Ngữ văn, GDKT&PL, Tiếng Trung
18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103	25	C00: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí C03: Ngữ văn, Toán, Lịch sử C04: Ngữ văn, Toán, Địa lí C14: Ngữ văn, Toán, GDCD C19: Ngữ văn, Lịch sử, GDCD C20: Ngữ văn, Địa lí, GDCD
19	7380101	Luật	7380101	30	D01: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh D15: Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Anh D66: Ngữ văn, GDCD, Tiếng Anh X01: Ngữ văn, Toán, GDKT&PL X02: Ngữ văn, Toán, Tin học X70: Ngữ văn, Lịch sử, GDKT&PL X74: Ngữ văn, Địa lí, GDKT&PL X78: Ngữ văn, GDKT&PL, Tiếng Anh

TT	Mã xét tuyển	Ngành đào tạo	Mã ngành	Số lượng tuyển sinh	Tổ hợp môn xét tuyển
20	7140234	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	7140234	20	D01: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh D04: Ngữ văn, Toán, Tiếng Trung D09: Toán, Lịch sử, Tiếng Anh D11: Ngữ văn, Vật lí, Tiếng Anh D14: Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh D15: Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Anh D45: Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Trung D65: Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Trung A01: Toán, Vật lí, Tiếng Anh X79: Ngữ văn, Tin học, Tiếng Anh
21	7140246	Sư phạm công nghệ	7140246	20	A00: Toán, Vật lí, Hóa học A01: Toán, Vật lí, Tiếng Anh A07: Toán, Lịch sử, Địa lí D01: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh C01: Toán, Ngữ văn, Vật lí C04: Toán, Ngữ văn, Địa lí C14: Ngữ văn, Toán, GD&ĐT X01: Toán, Ngữ văn, GD&ĐT&PL X02: Toán, Ngữ văn, Tin học X03: Toán, Ngữ văn, CN CN X04: Toán, Ngữ văn, CN NN

Chỉ tiêu có thể điều chỉnh giữa các ngành trong cùng nhóm ngành, trên cơ sở đảm bảo điều kiện năng lực đào tạo.

III. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG TỐT NGHIỆP TỪ CAO ĐẲNG TRỞ LÊN

1. Tuyển sinh đào tạo đại học chính quy đối với đối tượng tốt nghiệp cao đẳng

1.1. Ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển cập nhật

- Ngưỡng đầu vào: Thí sinh đã tốt nghiệp cao đẳng cùng nhóm ngành dự tuyển và đã tốt nghiệp THPT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Căn cứ điểm xét trúng tuyển xếp từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu.

1.2. Số lượng tuyển sinh cập nhật

- Mã trường: SDU
- Địa chỉ đào tạo: Trường Đại học Sao Đỏ, số 76, Nguyễn Thị Duệ, phường Chu Văn An, thành phố Hải Phòng.
- Số lượng tuyển sinh

TT	Mã xét tuyển	Mã ngành	Tên ngành	Số lượng tuyển sinh	Ghi chú
1	SDU01	7510301	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	15	

2. Tuyển sinh đào tạo đại học chính quy đối với đối tượng tốt nghiệp đại học

2.1. Ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển cập nhật

- Ngưỡng đầu vào: Thí sinh đã tốt nghiệp đại học.
- Căn cứ điểm xét trúng tuyển xếp từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu.

2.2. Số lượng tuyển sinh cập nhật

- Mã trường: SDU
- Địa chỉ đào tạo: Trường Đại học Sao Đỏ, số 76, Nguyễn Thị Duệ, phường Chu Văn An, thành phố Hải Phòng.

TT	Mã xét tuyển	Mã ngành	Tên ngành	Số lượng tuyển sinh	Ghi chú
1	SDU02	7220201	Ngôn ngữ Anh	170	
2	SDU03	7220204	Ngôn ngữ Trung Quốc	200	

Cán bộ tuyển sinh
 Hoàng Thị Bích Ngọc
 Số điện thoại: 0862 15 05 69
 Email: tuyensinh.sdu@gmail.com

Hải Phòng, ngày 30 tháng 5 năm 2026



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Đỗ Văn Đình